TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LONG KHÁNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 120/2024/HS-ST Ngày 31/7/2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đồng Thị Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Lương Văn Nay

+ Bà Lê Thị Hồng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lanh Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Văn B - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 16 tháng 5 năm 1990 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: tổ B, khu phố R, phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 05/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Lệ X, sinh năm 1963; bị cáo là con thứ 4 trong gia đình có 6 chị, em; vợ: Đặng Thị N1, sinh năm 1990; có 01 con, sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Nguyễn Ngọc T bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/3/2024 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Bị hại:* Anh Ngô Quốc G, sinh năm 1985 (chết ngày 02/12/2023)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1/ Ông Ngô H, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (cha của anh G).

2/ Bà Lê Thị T1, sinh năm 1952. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (mẹ của anh G).

3/ Chị Nguyễn Thị T2, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh (vợ của anh G).

Ông H, bà T1, chị T2 đều vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Ông Đỗ Đức T3, sinh năm 1968. Địa chỉ: Tổ A, khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T có giấy phép lái xe hạng C, số 790150215569 do Sở G1 cấp ngày 28/8/2020 là tài xế lái xe thuê cho ông Đỗ Đức T3, sinh năm 1968, ngụ tổ A, khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 01/12/2023, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô tải biển số 60H-072.71 lưu thông trên tuyến đường B - X từ hướng phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai ra hướng cầu vượt Quốc lộ A rồi đi qua dưới gầm cầu vượt để quay đầu xe về hướng thành phố Hồ Chí Minh. Khi lưu thông đến đoạn chân cầu vượt, có 02 biển báo hiệu gồm: 01 biển báo hiệu cấm quay đầu xe và 01 biển báo hiệu vạch kẻ đường dành cho người đi bộ tại Km 1821 + 600 thuộc khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai nhưng T vẫn bật đèn tín hiệu bên trái để xin quay đầu xe về hướng Bình Thuận trên phần đường dành cho người đi bộ. Khi đầu xe ô tô của T đang di chuyển gần đến giải phân cách cứng, thì lúc này anh Ngô Quốc G, sinh năm 1985, ngụ xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển xe mô tô biển số 60B8-623.62 (có giấy phép lái xe theo quy định) lưu thông cùng chiều phía sau chạy đến, đụng vào phần bánh xe bên trái, phía trước xe ô tô do T đang điều khiển chuyển hướng quay đầu gây ra tai nạn. Hậu quả: Ngô Quốc G chết (bút lục số 83 - 84; 88 - 94).

Tại Bản kết luận giám định tử thi qua hồ sơ số: 026/KLTTHS-TTPYĐN ngày 16/02/2024, của Trung tâm y tế Đ kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Ngô Quốc G do đa chấn thương, hậu quả của tai nạn giao thông gây:

- Chấn thương bụng kín gây vỡ gan dẫn đến biến chứng choáng mất máu.

- Kết hợp chấn thương gãy xương đùi phải (bút lục số 51 - 52).

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố L lập ngày 01/12/2023, xác định:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường đôi, mặt đường bằng phẳng, xe lưu thông hai chiều ngược lại. Hướng tỉnh Bình Thuận đi hướng thành phố Hồ Chí Minh mặt đường rộng 10m20, có vạch sơn đứt quãng phân chia 03 (ba) phần đường, rộng lần lượt là 03m40; 03m40; 03m40, có biển báo P.124a (cấm quay đầu xe). Nơi xảy ra tai nạn trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường. Hai bên đường là khu vực nhà dân sinh sống.

Lấy trụ đèn số 185 bên lề phải và mép đường bên phải theo hướng đi thành phố Hồ Chí Minh làm chuẩn làm điểm mốc cho hiện trường. Tại hiện trường xác định:

- Vị trí xe mô tô biển số 60B8 - 623.62 (được đánh số 01) nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay về hướng đi tỉnh Bình Thuận. Trục bánh xe sau cách mép đường làm chuẩn là 09m60, trục bánh xe trước cách mép đường là 08m95.

- Vị trí xe ô tô tải biển số 60H - 072.71 (được đánh số 02) dừng trên phần đường dành cho người đi bộ, đầu xe quay về hướng Trạm xăng dầu L, đuôi xe quay về hướng trụ đèn số 185. Trục bánh xe trước bên phải cách mép đường 08m50, trục bánh xe sau bên phải cách mép đường 05m,.

- Từ trục bánh xe trước bên trái của xe ô tô tải biển số 60H - 072.71, theo hướng đi trụ đèn số 185 đến trục bánh xe trước của xe mô tô biển số 60B8 - 623.62 là 0m60.

- Từ trục bánh xe sau bên trái của xe ô tô tải biển số 60H - 072.71 đến trụ đèn số 185 làm mốc là 09m30.

Tại Bản kết luận giám định số: 2708/KL-KTHS ngày 05/01/2024, của Phòng K Công an tỉnh Đ xác định vị trí, chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết và vùng va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 60H-072.71 và xe mô tô biển số 60B8-623.62 như sau:

- Bên trái phía trước của xe ô tô biển số 60H-072.71 (dấu vết trượt xước, trượt cao su và dính chất màu đỏ tại vành, bu lông và má lốp trục 1 bên trái; dấu vết biến dạng, cong vênh vào trong của thanh cản hông trái) có cùng chiều từ trái qua phải; phù hợp va chạm với bên phải của xe mô tô biển số 60B8-623.62 (dấu vết nứt gãy, cong vênh, biến dạng và mất sơn màu đỏ, dính chất màu đen tại các chi tiết bên phải, vành bánh trước, vè chắn bùn, đùm trước, giảm sóc phải, đèn tín hiệu trước, ốp nhựa đầu xe, tay thắng phải) có cùng chiều từ phải qua trái.

- Căn cứ vào dấu vết, vật chứng và hồ sơ vụ việc gửi giám định, xác định: vành bánh trước của xe mô tô biển số 60B8-623.62 và vành, lốp trục 1 bên trái của xe ô tô biển số 60H-072.71 là vị trí va chạm đầu tiên trên hai phương tiện.

- Dấu vết trượt xước, nứt vỡ, mài mòn tại các chi tiết bên trái: kính chiếu hậu, khung gác chân trước và sau, cụm đèn tín hiệu sau của xe mô tô biển số 60B8-623.62 có cùng chiều từ trái qua phải, phù hợp va chạm mặt đường (bút lục số 39).

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị can Nguyễn Ngọc T đã bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện gia đình nạn nhân đã làm đơn bãi nại.

Vật chứng của vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố L đã thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 60H-072.71 là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Đức T3, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho ông Đỗ Đức T3.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wawe biển số 60B8-623.62 là tài sản hợp pháp của anh Ngô Quốc G, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã trả lại cho chị Nguyễn Thị T2 (là người đại diện hợp pháp của anh G).

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 790150215569 mang tên Nguyễn Ngọc T, tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác xét xử. 01 (một) đĩa DVD ghi âm, ghi hình hỏi cung bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau tai nạn, bị cáo Nguyễn Ngọc T và chủ xe ô tô biển số 60H-072.71 là ông Đỗ Đức T3 đã hỗ trợ chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Ngô Quốc G số tiền 170.000.000 đồng (một trăm bảy mươi triệu đồng). Hiện chị Nguyễn Thị T2 (vợ nạn nhân G) đã nhận tiền, không có yêu cầu gì thêm và làm đơn bãi nại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T.

Tại bản cáo trạng số: 121/CT-VKSLK ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Tiến về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Người đại diện hợp pháp của bị hại Ngô Quốc G là ông Ngô H, bà Lê Thị T1 và chị Nguyễn Thị T2 xác nhận đã nhận tiền bồi thường và yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số: 121/CT-VKSLK ngày 04 tháng 7 năm 2024 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

* *Về xử lý vật chứng:* Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 790150215569 mang tên Nguyễn Ngọc T.

* Về phần dân sự: Gia đình người bị hại đã nhận tiền bồi thường, đã có đơn bãi nại cho bị cáo T và không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng để bị cáo làm việc nuôi vợ con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại: Xét thấy, quá trình điều tra người đại diện hợp pháp của bị hại đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định về các dấu vết để lại trên các phương tiện giao thông cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 01/12/2023, tại Km 1821 + 600 thuộc khu phố A, phường X, thành phố L, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Ngọc T điều khiển xe ô tô tải biển số 60H-072.71 quay đầu xe nơi có biển cấm quay đầu xe, trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và không chú ý quan sát dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 60B8-623.62 do anh Ngô Quốc G điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía sau chạy đến, đụng vào phần bánh xe bên trái phía trước của xe ô tô do T đang điều khiển, gây ra tai nạn làm anh G bị đa chấn thương và tử vong vào ngày 02/12/2023.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T có lỗi khi điều khiển xe ô tô quay đầu xe nơi có biển cấm quay đầu xe và trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, vi phạm quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn làm chết một người với lỗi vô ý do cẩu thả. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội danh và khung hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Cáo trạng số 121/CT-VKSLK ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, việc bị cáo không chấp hành các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến trật tự giao thông công cộng, gián tiếp gây thiệt hại đến tính mạng của người tham gia giao thông. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ,

hậu quả hành vi của bị cáo đã thực hiện, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được đại diện hợp pháp của bị hại bãi nại trách nhiệm dân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong vụ án này, lỗi chính thuộc về bị cáo, tuy nhiên anh Ngô Quốc G là người điều khiển xe mô tô biển số 60B8-623.62 cũng có lỗi một phần, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức an toàn khi lưu thông đến đoạn đường có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, dẫn đến khi xe ô tô tải do bị cáo T điều khiển chuyển hướng đã xảy ra va chạm với lực mạnh (phần đầu xe mô tô biển số 60B8-623.62 hư hỏng nặng, bánh xe phía trước bị cong vênh biến dạng; vành xe phía trước bị cong vênh, các tăm xe bị gãy; phuộc xe bị gãy....). Ngoài ra, quá trình chuẩn bị xét xử, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị không xử lý hình sự hoặc giảm nhẹ cho bị cáo Nguyễn Ngọc T nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về phần hình phạt: Như đã nhận định ở trên, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, giáo dục. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là đủ nghiêm, tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục lao động để cống hiến cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử áp dụng thêm hình phạt bổ sung cấm bị cáo Nguyễn Ngọc Tiến h nghề lái xe trong một thời gian nhất định theo khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và chủ phương tiện giao thông ông Đỗ Đức T3 đã thực hiện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 170.000.000đồng (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô tải biển số 60H-072.71 là tài sản hợp pháp của ông Đỗ Đức T3; xe mô tô nhãn hiệu Wawe biển số 60B8-623.62 là tài sản hợp pháp của anh Ngô Quốc G nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L trao trả các tài sản trên cho chủ sở hữu; người đại diện hợp pháp là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 790150215569 mang tên Nguyễn Ngọc T, cần tiếp tục tạm giữ trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề lái xe.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt là có căn cứ và phù hợp một phần nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã (phường) giám sát, giáo dục có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan Thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2/ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 41, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cấm bị cáo Nguyễn Ngọc Tiến hành nghề lái xe trong thời hạn 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3/ Về vật chứng: Tiếp tục tạm giữ tại hồ sơ vụ án 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 790150215569 mang tên Nguyễn Ngọc T (do Sở G1 cấp ngày 28/8/2020) trong thời gian cấm bị cáo Nguyễn Ngọc Tiến h nghề lái xe.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị

hại và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:
- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đồng Thị Hương